

Số: /KH-MNCK

Quách Phẩm, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
PHÒNG CHỐNG SUY DINH DƯỠNG, PHÒNG CHỐNG BÉO PHÌ
NĂM HỌC 2024 – 2025

Căn cứ vào Quyết định số 41/QĐ-TTg, ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em;

Căn cứ vào kế hoạch số 104/KH-HT, ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng trường mầm non Cái Keo;

Căn cứ tình hình thực tế của trường lớp mầm non Cái Keo, xây dựng kế hoạch hướng dẫn giáo viên, nhân viên thực hiện công tác phòng chống suy dinh dưỡng và trẻ bị béo phì như sau:

I. MỤC TIÊU

Nhằm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân của trường xuống 2-3%.

Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, thấp còi từ 2 - 3%

Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non.

Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ béo phì 2%, cho trẻ béo phì ăn chế độ phù hợp

II. NỘI DUNG

1. Cơ sở vật chất thiết bị của trường

- Số phòng học: 09 phòng. Đảm bảo đủ diện tích theo quy định, đáp ứng được các hoạt động giáo dục.

- Phòng làm việc: 7 phòng đảm bảo đầy đủ trang thiết bị.

- Phòng chức năng: 2 phòng (Phòng nghệ thuật và phòng giáo dục thể chất)

- Bếp ăn: 01 bếp có đủ trang thiết bị chế biến thực phẩm, thực hiện công tác chế biến, tiếp thực 3 bước theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế.

- Bếp ăn bán trú được xây dựng theo đúng quy trình bếp ăn 1 chiều đúng quy định.

- Trang thiết bị dụng cụ trong nhà bếp, đảm bảo về số lượng, chất lượng 100% đồ dùng bằng Inox, đồ dùng có tính hiện đại, thuận tiện trong quá trình sử dụng

2. Công tác tuyên truyền

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã Quách Phẩm chủ động trong việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, truyền thông giáo dục dinh dưỡng, sức

khỏe vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ tại trường mầm non Cái Keo, thường xuyên.

Trường có kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì, xây dựng góc tuyên truyền tại sân trường và trong nhóm lớp. Nội dung tuyên truyền phải phong phú và thường xuyên được thay đổi theo chủ đề, thu hút sự quan tâm tham gia của các bậc phụ huynh.

3. Công tác bồi dưỡng

- Trường tăng cường công tác bồi dưỡng giáo viên, nhân viên cập nhật thông tin mới về dinh dưỡng sức khỏe.

- Đẩy mạnh việc giáo dục dinh dưỡng cho trẻ, từng bước hoàn thiện nội dung phương pháp giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe cho trẻ mầm non.

- Trường chủ động tổ chức việc bồi dưỡng về dinh dưỡng, sức khỏe cho giáo viên, nhân viên cấp dưỡng.

- Tổ chức bồi dưỡng lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chuyên môn /tháng, họp hội đồng.

- Tiếp tục đưa ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm dinh dưỡng vào tính khẩu phần ăn cho trẻ.

- 100% nhân viên được bồi dưỡng kiến thức về thực hiện chế biến theo quy trình bếp một chiều nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, cân đối khẩu phần ăn, đảm bảo chất dinh dưỡng, Calo cho trẻ, các chất dinh dưỡng đạt tỷ lệ năng lượng theo cơ cấu:

Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần.

Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần

Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần.

4. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ thực hiện theo kế hoạch số 524/KH-PGDĐT ngày 16/8/2023 qui định về an toàn thực phẩm, chất lượng ăn bán trú trong trường học.

- Năng lượng phân phối cho các bữa ăn của trẻ mẫu giáo:

Số bữa ăn cho trẻ mẫu giáo tại mầm non Cái Keo: 01 bữa chính, 02 bữa phụ.

Bữa sáng cung cấp khoảng 10% đến 15% năng lượng cả ngày.

Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày.

Bữa chiều cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày.

Năng lượng : 800- 900 calo cho bữa chính và bữa phụ.

100% trẻ có đầy đủ nguồn nước sạch cho trẻ trong ăn, uống và sinh hoạt.

- Thực hiện tốt Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 09/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

* Mức tiền phiếu ăn: 34.000đ/ ngày /1 trẻ .

Trong đó : Ăn cả ngày: mức phí là : **27.000**/ ngày/ trẻ.

+ ăn sáng : 6000 đ /1 trẻ /1 ngày,

- + Ăn chính (ăn trưa trán miệng yaour, Trái cây..vv):15000 đ/1 trẻ /1 ngày.
- + ăn xế : 6000 đ /1 trẻ /1 ngày.
- + Tiền sinh hoạt: (điện, nước sinh hoạt, nước uống): 3000 đ/1 trẻ /1 ngày.
- + Tiền chăm sóc trẻ ăn, hoạt động khác: 4000 đ/1 trẻ /1 ngày.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế tổ chức giờ ăn, giờ ngủ. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc trong nhà trường.
- 100% CBGVNV thực hiện đúng nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, đây chuyên bếp ăn 1 chiều và quy trình tổ chức bữa ăn bán trú, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng.
- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong công tác bán trú cho trẻ mẫu giáo ăn sáng, ăn bữa trưa và ăn bữa xế.

5. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm

- Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ bán trú sạch sẽ và đảm bảo an toàn hợp vệ sinh.
- Thực hiện ký kết hợp đồng mua bán thực phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm.
- Thường xuyên lưu mẫu thức ăn và tổ chức kiểm tra mức độ vệ sinh, an toàn thực phẩm cho trẻ tại trường.
- Trẻ được rửa mặt, tay chân dưới vòi nước sạch trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh và trước khi ra về.
- Dụng cụ đựng thức ăn của trẻ, xoong nồi, chia cơm, chia thức ăn chín phải được phơi nắng trước khi trẻ ăn và trước khi chia thức ăn.
- Trẻ được uống đầy đủ nước lọc của công ty có uy tín hợp đồng cung cấp nước cho nhà trường.
- Trẻ và nhân viên cấp dưỡng được khám bệnh 1 lần/ năm. Nếu trẻ bị ốm hoặc mắc bệnh lây truyền cho trẻ nghỉ tại nhà khi nào khỏi hẳn mới cho trẻ đến trường.
- Giáo viên đầu tóc gọn gàng, rửa tay mặc tạp rề, đeo khẩu trang khi chia phần ăn cho trẻ ăn.

6. Biện pháp phòng chống thừa cân béo phì.

- Chỉ đạo giáo viên phối hợp phụ huynh đưa ra biện pháp phòng chống trẻ thừa cân béo phì cho trẻ như: vận động phụ huynh cân đối khẩu phần ăn cho trẻ cho trẻ ngủ đủ giấc nhưng luyện tập thể dục, vận động phơi nắng buổi sáng...
- Chỉ đạo giáo viên phối hợp với phụ huynh điều chỉnh chế độ ăn, thói quen sinh hoạt để giúp trẻ béo phì phát triển cân nặng ở mức bình thường: Nên cho trẻ ăn canh trước khi ăn cơm, giảm dần lượng thức ăn so với nhu cầu ăn của trẻ(không nên giảm đột ngột)
- 95% trẻ có kiến thức về giáo dục dinh dưỡng và vệ sinh cá nhân;
- Tổ chức cho các lớp gồm 01 bữa chính, 02 bữa phụ. Đảm bảo nhu cầu năng lượng cho trẻ theo độ tuổi;

- Thực hiện các yêu cầu về đảm bảo vệ sinh ATTP, hợp đồng thực phẩm ở cơ sở uy tín;
- Nhà bếp đảm bảo đầy đủ nước sạch, nước sinh hoạt cho trẻ;
- Phòng chống ngộ độc thức ăn bằng cách: Vệ sinh đồ dùng thường xuyên, đảm bảo kỹ thuật chế biến thức ăn;
- Đảm bảo qui trình bếp 1 chiều, sử dụng đồ dùng đúng kí hiệu;
- Tổ chức giáo dục, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng cho trẻ và động viên trẻ ăn đủ các loại thực phẩm, ăn hết suất;
- Thường xuyên kiểm tra giờ ngủ, đảm bảo cháu ngủ đủ giấc, đủ giờ, đúng qui định, phòng lớp thoáng mát sạch sẽ, ấm áp, có đủ đồ dùng phục vụ giờ ngủ của trẻ (gối, đệm, chiếu);
- Đảm bảo tránh thất thoát về chế độ ăn uống của trẻ;
- 100% nhân viên cấp dưỡng tham gia lớp tập huấn và đạt giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh ATTP và được khám sức khỏe định kì trong năm.
- Đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh để được cấp giấy chứng nhận cơ sở đạt chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục toàn diện cho trẻ.

7. Khám sức khỏe và theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, trung tâm y tế trong việc tổ chức khám sức khỏe, cân đo bằng biểu đồ phát triển, phòng chống trẻ bị suy dinh dưỡng và phòng tránh trẻ bị béo phì ở lứa tuổi mầm non.
- Thực hiện tốt nề nếp kỷ cương nuôi dạy trẻ trong nhà trường.
- Tổ chức khám sức khỏe cho trẻ ít nhất 1 lần/năm (nếu có điều kiện).
- 100% trẻ hàng tháng được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng.
- Xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ bị suy dưỡng, trẻ bị béo phì.
- Lưu trữ, ghi chép hồ sơ theo dõi sức khỏe trẻ.
- Thông báo sức khỏe trẻ kịp thời với phụ huynh theo từng tháng, từng quý.
- Giúp các bậc phụ huynh nắm chắc lịch tiêm chủng phòng bệnh cho trẻ.

LỊCH TIÊM CHỦNG PHÒNG BỆNH CHO TRẺ

Tuổi	Loại vắc xin	Số lần
Sơ sinh	BCG (Phòng lao) Bại liệt Viêm gan B	Tiêm mũi 1 Uống 1 lần Tiêm mũi 1
1 tháng tuổi	Viêm gan B	Tiêm mũi 2
2 tháng	Bại liệt Bạch hầu – Ho gà - Uốn ván	Uống lần 2 Tiêm mũi 1 Tiêm mũi 3
3 tháng	Bại liệt Bạch hầu – Ho gà - Uốn ván.	Uống lần 3 Tiêm lần 3

9 – 11 tháng	Vắc xin sởi	Tiêm mũi 1
1 – 5 tuổi	Viêm não (Năm đầu tiên 2 mũi, năm tiếp theo tiêm 3 mũi)	2 mũi cách nhau 2 tuần
5 tuổi	Vắc xin covid fizer	2 mũi cách nhau 1- 3 tháng
26t – 5 tuổi	Vắc xin sởi – rubella	Tiêm nhắc lại

8. Vệ sinh cảnh quan môi trường sư phạm

- Các lớp phải chú ý đến việc vệ sinh cọ rửa các loại đồ dùng đồ chơi trong nhóm lớp hàng tuần.
- Rèn nề nếp, thói quen vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong ăn uống cho trẻ.
- Tổ chức các đợt lao động toàn trường trồng cây cảnh chỉnh trang khuôn viên trong nhà trường, đảm bảo xanh - sạch - đẹp.
- Thường xuyên khơi thông cống rãnh, đảm bảo vệ sinh, có kế hoạch xử lý nâng cấp kịp thời những công trình bị hỏng, tránh một số bệnh lây nhiễm thường gặp ở trẻ.

9. Công tác tham mưu thanh kiểm tra

- Trường xây dựng kế hoạch biện pháp tham mưu thật cụ thể với các cấp lãnh đạo chính quyền đoàn thể cùng quan tâm đầu tư hỗ trợ tạo điều kiện ăn ngủ, học, chơi tốt nhất cho trẻ ở trường mầm non.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá xếp loại nhóm lớp, giáo viên về thực hiện công tác phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì, vệ sinh ATTP, vệ sinh cá nhân trẻ.
- Thực hiện thường xuyên việc kiểm bằng nhiều hình thức thường xuyên và đột xuất để đánh giá được kết quả thực hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Nhà trường lên kế hoạch phòng chống duy dinh dưỡng và phòng chống béo phì triển khai đến tất cả cán bộ giáo viên nhân viên và tổ chức thực hiện.
- Tổ trưởng nuôi dưỡng: thực hiện phối hợp với Phó hiệu trưởng ban trú xây dựng thực đơn, cân đối khẩu phần ăn của trẻ trong nhà trường và thực hiện công tác quản lí, phòng chống trẻ duy dinh dưỡng, béo phì theo chức năng phụ trách. Bám sát kế hoạch phòng chống SDD, béo phì nhà trường xây dựng triển khai đến giáo viên, nhân viên.
- Giáo viên và nhân viên phối hợp với nhau để thực hiện tốt việc phòng chống duy dinh dưỡng và phòng chống béo phì, phù hợp với tình hình đặc điểm của trẻ ở lớp mình phụ trách để đạt hiệu quả cao, đặc biệt chú trọng về khâu chăm sóc trẻ bị duy dinh dưỡng và béo phì chế độ ăn của trẻ một cách khoa học, để trẻ phát triển toàn diện.

Trên đây là “kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng và phòng chống béo phì cho trẻ” của trường mầm non Cái Keo yêu cầu CB-GV-NV trong nhà trường nghiêm túc nghiên cứu, thực hiện.

Nơi nhận:

- BGH chỉ đạo
- GVNV:để thực hiện
- Lưu: VP

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Hồ Mộng Đẹp